TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:142/2024/HSST
Ngày:28/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy**
Các Hội thẩm: **Bà Bùi Thị Hạnh**
Bà Nguyễn Thị Thụy
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hảo** -Thư ký Tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Võ Yến Thanh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2024/TLST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo: - Họ và tên: **Nguyễn Tương L** , sinh năm: 1989;Nơi thường trú và nơi ở: thôn C, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội;Nghề nghiệp: Tự do;Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo:Thiên Chúa giáo;Con ông Nguyễn Tương M; Con bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Nguyễn Thị T -sinh năm 1989 có 03 con. Lớn sinh năm: 2009, nhỏ sinh năm: 2014; Tiền án tiền sự: Không

- Nhân thân: 01 tiền án đã xóa án tích

Bản án số 51/2020/HSST ngày 18/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ - Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 30/7/2021. Thi hành án phí ngày 18/05/2020 (đã xóa án tích).

Bị can bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 28/5/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội. Số giam: 3222E2/ buồng 20C-D.

Người bị hại: Vũ Hải Tr -Sinh năm: 2005;
Trú tại: số 101 phố T , xã Th ,Quận B, Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
1.Anh Vũ Ngọc Đ - sinh năm 1991
Trú tại Đội 1, xã Đ , Huyện T, Huyện Ch , Hà Nội
Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2.Bà Nguyễn Thị T
Trú tại thôn C, xã T,huyện Ch,Thành phố Hà Nội
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h30 phút ngày 27/5/2024, anh Vũ Hải Tr (Sinh năm: 2005; Trú tại: số 101 phố T, xã Th, Quận B, Hà Nội) đến Công an phường Vĩnh Phúc-Ba Đình trình báo về việc anh Tr bị trộm cắp 01 điện thoại Iphone 13 ProMax, màu xám vào khoảng đêm ngày 18/5/2024, rạng sáng ngày 19/5/2024 tại hành lang giữa buồng bệnh 6 và 7 - tầng 2 khoa Phổi mãn tính - Bệnh viện Phổi Trung Ương, phường Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an phường Vĩnh Phúc tiến hành xác minh, rà soát. Khoảng 12h ngày 28/5/2024, phát hiện tại cửa hàng Di động 365 đường Đ , thôn Q , xã T, Huyện Chương Mỹ có 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax có đặc điểm giống với điện thoại của anh Tr. Qua kiểm tra, anh Tr xác nhận đó là tài sản mình bị trộm cắp.Công an tiến hành thu giữ vật chứng.

Chủ cửa hàng là anh Vũ Ngọc Đ khai mua lại chiếc điện thoại trên vào hồi 10h30 phút ngày 25/5/2024 của một người đàn ông, khi bán máy, người này nói là điện thoại của người nhà bị mất mật khẩu, đồng ý bán với giá 4 triệu. Do cần linh kiện điện thoại, anh Đ đồng ý mua.

Anh Đức cung cấp được các đoạn camera ghi lại hình ảnh của đối tượng.

Cơ quan điều tra xác định được đối tượng bán điện thoại cho anh Đ là Nguyễn Tương L. Triệu tập ghi lời khai, L khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như sau: Ngày 15/05/2024, L vào trông bác ruột là bà Nguyễn Thị Th (Sinh năm: 1957; Trú tại: thôn C – xã T – Huyện Ch - Hà Nội) tại Buồng bệnh 6 tầng 2 khoa Phổi mãn tính - Bệnh viện Phổi Trung Ương. Khoảng 23h45 ngày 18/5/2024, L tỉnh dậy đi đến đoạn hành lang giữa buồng bệnh 6 và 7 thì phát hiện anh Vũ Hải Tr đang nằm ngủ dưới đất, bên cạnh gối có 01 chiếc điện thoại Iphone 13 ProMax, màu xám. Thấy mọi người đang ngủ, L nảy sinh ý định trộm cắp, L đến gần chỗ anh Tr và dùng tay phải cầm chiếc điện thoại cho vào túi quần bên phải rồi đi bộ ra hành lang tắt nguồn điện thoại. Sáng ngày 19/5/2024, anh Tr ngủ dậy phát hiện bị mất điện thoại, có hỏi mọi người trong phòng nhưng L trả lời không biết.Ngày 23/5/2024, L đưa bà Th về nhà.Sáng ngày 25/5/2024, L mang chiếc điện thoại trộm cắp đến cửa hàng Di động 365 và bán cho anh Vũ Ngọc Đ được 4.000.000 đồng. L đã sử dụng số tiền này vào việc chi tiêu cá nhân.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Tương L phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu điều tra: biên bản nhận dạng, hình ảnh camera tại cửa hàng điện thoại di động

Bản Kết luận định giá số 50 ngày 04 tháng 06 năm 2024 của Hội đồng định giá-UBND quận Ba Đình kết luận: "*01 chiếc điện thoại Iphone 13 ProMax màu xám đã qua sử dụng, có trị giá 14 triệu đồng*."

Anh Vũ Ngọc Đ là người đã mua điện thoại của Nguyễn Tương L, không biết nguồn gốc tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi không cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Anh Đ có yêu cầu L phải bồi thường số tiền 04 triệu đồng đã mua máy.

Ngày 31/5/2024, mẹ đẻ của Nguyễn Tương L thay mặt bồi thường số tiền 04 triệu đồng cho anh Vũ Ngọc Đ.

Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc điện thoại Iphone 13 Promax cho anh Vũ Hải Tr; trao trả số tiền 04 triệu đồng cho anh Vũ Ngọc Đ.

Anh Tr, anh Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, cùng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Tương L.

Qua xét nghiệm nhanh, Nguyễn Tương L dương tính với ma túy. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 01/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Nguyễn Tương L về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.Thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự không có ý kiến gì .

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Ngọc Đ đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì và có đơn xin xét xử vắng mặt .

Bà Nguyễn Thị T là mẹ bị cáo đã bồi thường cho anh Vũ Ngọc Đ thay cho bị cáo bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại bà số tiền trên.

Tại phiên tòa,đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Tương L mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ xung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo bày tỏ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 23h45 ngày 18/5/2024, tại hành lang giữa buồng bệnh 6 và 7 tầng 2 khoa Phổi mãn tính - Bệnh viện Phổi Trung ương, phường Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội, Nguyễn Tương L có hành vi trộm cắp tài sản của anh Vũ Hải Tr là 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xám, trị giá 14 triệu đồng, sau đó đem bán cho anh Vũ Ngọc Đ được 04 triệu đồng và đã tiêu xài hết số tiền này. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ.

[3].Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sư. Tuy nhiên nhân thân của bị cáo 1 tiền án tuy được xóa án nhưng cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4].Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về việc làm của mình, người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự:Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lai tài sản không có yêu cầu gì

Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại bà số tiền 4.000.000 đồng.

[7].Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự. Bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tương L 08 tháng (Tám tháng) tù về tội Trộm cắp tài sản.Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa không xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí,Về quyền kháng cáo : Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
-Viện kiểm sát quận Ba Đình;
-Thi hành án quận Ba Đình;
- Bị cáo, người bị hại
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
-Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Thủy